

Số: /BC-MNVP

Vĩnh Phong, ngày 6 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện quy chế công khai theo thông tư 36/2017/TT- BGDĐT Năm học 2023-2024

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính, Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào tình hình thực hiện Quy chế công khai trong trường học năm học 2023-2024 theo Kế hoạch số 18/KH-MNVP ngày 20 tháng 9 năm 2023, của trường mầm non Vĩnh Phong, Kế hoạch thực hiện quy chế ba công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT năm học 2023-2024 ;

Trường mầm non Vĩnh Phong báo cáo kết quả thực hiện Quy chế công khai năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Việc triển khai các văn bản

- Nhà trường đã triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong hội đồng nhà trường về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm về việc thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nắm chắc và đầy đủ về nội dung công khai, các hình thức công khai và thời điểm công khai theo quy định.

2. Nội dung công khai

2.1.. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

- Cam kết chất lượng: Mức độ về sức khỏe mà trẻ em sẽ đạt được; mức độ về năng lực và hành vi mà trẻ em sẽ đạt được; chương trình chăm sóc giáo dục mà cơ sở giáo dục tuân thủ; các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục (Biểu 01);

- Chất lượng giáo dục thực tế: Tổng số trẻ em toàn trường theo từng độ tuổi; số trẻ em được tổ chức ăn tại cơ sở; số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em (Biểu 02)

- Kết quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường: kế hoạch tổ chức kiểm định, báo cáo tự đánh giá, cơ quan chủ quản đánh giá đạt chuẩn chất lượng giáo dục.

2.2. Công khai về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

- Cơ sở vật chất: về số lượng và diện tích các phòng học, phòng chức năng, sân chơi được tính bình quân trên một học sinh; tổng số thiết bị phục vụ dạy học được tính bình quân trên một lớp; số lượng máy vi tính; khu nhà vệ sinh; nguồn nước sinh hoạt; nguồn điện ánh sáng; kết nối thông tin mạng ADSL, tường rào bảo vệ trường (Biểu 03);

- Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo, tổng số cán bộ, giáo viên, hình thức tuyển dụng theo NĐ 161 (biên chế, hợp đồng làm việc); các hình thức hợp đồng khác theo NĐ 68; trình độ đào tạo (Biểu 04);

- Số lượng giáo viên, CBQL và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

2.3. Công khai thu chi tài chính (kèm các biểu mẫu công khai tài chính)

Thực hiện công tác công khai tài chính theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, đúng quy định của pháp luật. Cụ thể:

- Công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về Quy chế công khai tài chính đối với ngân sách nhà nước, dự toán ngân sách, ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

- Học phí và các khoản thu khác từ người học.

- Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, chi hội thảo; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

- Công khai quyết toán NSNN năm 2023 (Theo mục chi ngân sách) và các quỹ ngoài ngân sách năm học 2023 - 2024.

- Công khai dự toán NSNN năm 2024 và dự toán các quỹ ngoài ngân sách năm học 2023 - 2024.

- Công khai danh sách học sinh được nhận kinh phí hỗ trợ học tập theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP học kỳ I và học kỳ II năm học 2023-2024.

3. Thời điểm công khai:

3.1. Theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

- Niêm yết công khai tại nhà trường đảm bảo thuận tiện để xem xét. Thời điểm công khai là tháng 6 hằng năm và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

- Thời điểm niêm yết công khai: Tháng 9 tháng 12 và tháng 5/2024

3.2.Theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017, Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính:

- Báo cáo công khai dự toán ngân sách nhà nước phải được thực hiện chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được tổ chức cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có).

- Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hằng quý, 06 tháng phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước cả năm được công khai chậm nhất là 05 ngày, kể từ ngày đơn vị báo cáo tổ chức cấp trên trực tiếp.

- Vào đầu tháng 9/2023 đã công khai cam kết chất lượng giáo dục; công khai thông tin cơ sở vật chất; công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục và công khai thông tin chất lượng giáo dục vào tháng 5 năm 2024 (Biểu mẫu 12).

- Thường xuyên công khai việc thu, chi tài chính trong nhà trường, qua hội đồng sư phạm nhà trường.

4. Hình thức công khai.

a) Công khai chất lượng và các điều kiện giáo dục

- Nhà trường đã niêm yết tại bảng công khai đảm bảo thuận tiện cho cán bộ giáo viên và cha mẹ học sinh xem xét.

- Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh.

b) Công khai tài chính

- Niêm yết tại bảng công khai, qua hội đồng sư phạm nhà trường.

- Công bố tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

c) Các khoản đóng góp tự nguyện của PHHS, các mạnh thường quân được ghi nhận vào sổ vàng và được công khai trong kỳ họp họp cha mẹ học sinh.

5. Kết quả công khai:

Nhà trường đã triển khai và thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, nhà trường thực hiện nghiêm túc việc công khai theo quy định.

5.1. Cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a) Cam kết chất lượng giáo dục: mức độ về sức khỏe, năng lực, hành vi mà trẻ em sẽ đạt được sau mỗi lớp học, chương trình giáo dục mà cơ sở tuân thủ, các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục của cơ sở giáo dục .

Chương trình nhà trẻ: Thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non (theo Quyết định 777/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2017, Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT).

Chương trình mẫu giáo: Thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non (theo Quyết định 777/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2017, Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT).

- Lớp 5-6 tuổi thực hiện chương trình giáo dục kết hợp với bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi (Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT).

b) Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục thực tế: công khai số trẻ em nhóm ghép, số trẻ em học một hoặc hai buổi/ngày, số trẻ em khuyết tật học

hòa nhập, số trẻ em được tổ chức ăn tại cơ sở, kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em, số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi.

- Các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục

Nhà trẻ: Đảm bảo thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho GDMN (TT số 02/2010/TT – BGDĐT ngày 11/2/2010 và Thông tư số 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư 01/VBHN-BGDĐT, ngày 23/3/2015).

Mẫu giáo: Đảm bảo thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho GDMN (Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11/2/2010 và TT số 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). Thông tư 01/VBHN-BGDĐT, ngày 23/3/2015

* Mức độ về sức khỏe mà trẻ em sẽ đạt được

- Trẻ nhà trẻ: Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. Trẻ SDD thể nhẹ cân và thấp còi 2 %.

- Trẻ mẫu giáo: Khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. Trẻ SDD thể nhẹ cân và thấp còi 2%.

Mức độ về năng lực hành vi mà trẻ em sẽ đạt được

Trẻ nhà trẻ: Đạt 90% - 96% trẻ thực hiện tốt

Trẻ mẫu giáo: Đạt 95% - 98% trẻ thực hiện tốt

c) Đạt chuẩn quốc gia: Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.: Đã đạt trường chuẩn Quốc gia cấp độ 2 vào tháng 12 năm 2023 tiếp tục duy trì giữ vững danh hiệu trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào các năm tiếp theo.

5.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

a) Cơ sở vật chất: diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp.

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên: Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo

* Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên: 19

Trong đó: Thạc sĩ: 0, đại học 15, cao đẳng: 0; trung cấp: 3; Sơ cấp: 0, không chuyên môn: 1 (Bảo vệ)

* Tổng số giáo viên: 12. Biên chế: 12.

Trong đó: Đại học: 12 đ/c;

* Cán bộ quản lý: 2. Đại học: 2

Trong đó: Hiệu trưởng: 1; Phó hiệu trưởng: 2

* Nhân viên: 5

Trong đó: nhân viên nấu ăn: 03; NV kế toán: 01; bảo vệ 01.

Trình độ NV: Đại học: 01; Trung cấp: 3; Sơ cấp: 0 ; KCM: 01

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo: 1 đ/c.

5.3. Công khai thu chi tài chính:

- Đối với các nội dung dự toán năm ngân sách và quyết toán ngân sách, các nội dung thu-chi ngân sách và thu- chi khác theo quý. Nhà trường thực hiện công khai tại cuộc họp Hội đồng trường; đồng thời niêm yết công khai báo cáo tổng hợp hoạt động thu chi tài chính của đơn vị tại bảng thông báo vào tháng 9 hàng năm; biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính áp dụng theo hướng dẫn tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC, ngày 15/6/2017, Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2019 của Bộ Tài chính.

- Đối với các nội dung công khai mức thu học phí, và một số khoản thu theo thỏa thuận trong năm học; chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp miễn giảm học phí đối với trẻ có hoàn cảnh khó khăn thuộc diện được hưởng chính sách xã hội; Nhà trường thực hiện thông báo công khai tại các cuộc họp cha mẹ học sinh đầu năm học.

a) Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:

Nhà trường thực hiện công khai tài chính theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC, ngày 15/6/2017, Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2019 của Bộ Tài chính.

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học:

Công khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên về thực hiện các khoản thu; Công khai mức thu học phí, và dự toán thu chi các khoản thu thỏa thuận, ủng hộ.

c) Các khoản chi theo từng năm học:

Công khai bảng chi trả thu nhập của cán bộ, giáo viên, Công khai dự toán và quyết toán các khoản chi chuyên môn, hội nghị, sửa chữa tài sản, mua sắm trang thiết bị phục vụ chăm sóc giáo dục trẻ.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

Công khai danh sách học sinh thuộc diện hộ nghèo được hưởng chế độ hỗ trợ tiền chi phí học tập, miễn giảm học phí

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Trong năm học qua việc thực hiện quy chế công khai trong hoạt động của nhà trường có những chuyển biến tích cực, tình hình dân chủ từng bước được nâng lên, nhận thức của cán bộ giáo viên, nhân viên có nhiều chuyển biến, đề cao trách nhiệm trong công việc, thực hiện tốt nội quy quy chế của nhà trường, nội bộ đoàn kết, không có trường hợp tiêu cực tham nhũng bị xử lý.

Việc thực hiện tốt quy chế công khai đã giúp cho quan hệ của cán bộ giáo viên, nhân viên với phụ huynh học sinh được tốt hơn.

2. Hạn chế:

Công tác khen thưởng trong thực hiện quy chế công khai chưa được tách riêng mà còn đánh giá chung với công tác khen thưởng của nhà trường, đảng, đoàn thể.

III. GIẢI PHÁP NĂM HỌC TIẾP THEO

- Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo tới cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo chi bộ Đảng.

- Thực hành tiết kiệm phòng chống tham nhũng lãng phí.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên, tổ chức các phong trào thi đua, xây dựng đơn vị văn hoá, các tổ chức đảng đoàn thể vững mạnh.
- Tăng cường các hoạt động kiểm tra giám sát của ban thanh tra nhân dân theo chương trình kế hoạch.
- Kịp thời động viên khen thưởng các đoàn thể và cá nhân thực hiện tốt đồng thời có biện pháp chấn chỉnh khi chưa thực hiện tốt.

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai và thực hiện Quy chế công khai trong trường học của trường mầm non Vĩnh Phong năm học 2023 - 2024./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Vĩnh bảo;
- BGH, các tổ chuyên môn;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thị Thạo